

Số: 06/2025/QĐST-DS

Vinh Tường, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 194/2024/TLST- DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: CÔNG TY TNHH Đ

Địa chỉ trụ sở chính: B12 - HH06 đô thị V1, phường V, quận L, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng H - chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H; Địa chỉ: B B, N, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn M - chức vụ; Giám đốc chi nhánh V2 - Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H.

Người được ủy quyền lại: Bà Đoàn Thị H1, ông Dương Tuấn Q - Cán bộ chi nhánh V2 - Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1985 và bà Lê Thị Thanh H2, sinh năm 1986; Cùng địa chỉ: TDP N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Công ty TNHH Đ và ông Nguyễn Xuân V và bà Lê Thị Thanh H2 thống nhất tính đến ngày 23/01/2025 ông Nguyễn Xuân V và bà Lê Thị

Thanh H2 còn nợ của công ty tổng số tiền là: 2.516.512.040đồng, trong đó: Dư nợ gốc là 1.891.849.589đồng; lãi trong hạn là: 449.845.724 đồng và lãi quá hạn là: 157.257.823 đồng.

2.2 Hai bên thống nhất về thời gian trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Xuân V và bà Lê Thị Thanh H2 trả nợ cho Công ty TNHH Đ trong thời hạn 03 tháng. Cụ thể: Ngày 28/02/2025 ông V, bà H2 trả nợ 1.000.000.000đồng; Ngày 28/03/2025 ông V, bà H2 trả nợ 500.000.000đồng; Ngày 28/4/2025 ông V, bà H2 phải trả số tiền là: 1.016.512.040đồng (trong đó số tiền gốc là 391.849.589 đồng, số tiền lãi trong hạn là: 449.845.724 đồng, số tiền lãi quá hạn, chậm trả là: 157.257.823 đồng) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/01/2025 như sau: lãi chậm trả là 10%/năm và lãi quá hạn là 13,01%/ năm đối với khoản vay theo hợp đồng Hợp đồng tín dụng số số 26883/21MB/HĐTD ngày 23/11/2021 và 01 khế ước nhận nợ; lãi trong hạn 30%/năm đối với khoản thẻ; lãi quá hạn 45%/năm đối với khoản thẻ của 01 giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 26/11/2021 và các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ông V, bà H2 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

Nếu ông V, bà H2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Nếu ông V, bà H2 không nộp tiền thanh toán cho công ty thì công ty có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ông V, bà H2 bao gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất 106, tờ bản đồ số: 59, địa chỉ: TDP N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CL 741613, số vào sổ cấp GCN: CS 01623 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 25/01/2018 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 26883/21MB/HĐBĐ ngày 23/11/2021 giữa Ngân hàng với ông V, bà H2 đã ký.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì ông V, bà H2 vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ với ngân hàng.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân V, bà Lê Thị Thanh H2 tự nguyện nộp số tiền 41.165.120đồng (được làm tròn là 41.165.000đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Công ty TNHH Đ không phải chịu án phí, hoàn trả cho Công ty TNHH Đ số tiền

39.990.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005267 ngày 29/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải